

4. Khi chi trả mức lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí được điều chỉnh đối với các đối tượng nêu trên, thì phải thu ngay tiền bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và trích nộp kinh phí công đoàn (nếu có) theo quy định của Nhà nước trên cơ sở mức lương, phụ cấp và sinh hoạt phí đã được tính lại theo hướng dẫn tại Thông tư này.

5. Đối với các đối tượng người có công; đối tượng hưởng lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội; người lao động trong các doanh nghiệp thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

6. Thủ trưởng các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các cơ quan chức năng (tổ chức cán bộ, tài chính) kiểm tra số đối tượng hưởng lương, phụ cấp từ nguồn kinh phí thuộc ngân sách nhà nước thực có mặt trong phạm vi chỉ tiêu biên chế Nhà nước được cơ quan có thẩm quyền giao và số đối tượng được hưởng trợ cấp và sinh hoạt phí theo quy định của Chính phủ, loại bỏ những trường hợp hưởng lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí không đúng quy định để triển khai thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Thông tư này. Liên Bộ sẽ kiểm tra việc thực hiện điều chỉnh tiền lương, phụ cấp, trợ cấp và sinh hoạt phí đối với các Bộ, ngành, địa phương.

7. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 1 năm 2001.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về liên Bộ (Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ làm đầu mối) nghiên cứu, giải quyết./.

Bộ trưởng, Trưởng ban  
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ

**ĐỖ QUANG TRUNG**

Bộ trưởng Bộ Tài chính

**NGUYỄN SINH HÙNG**

## BỘ TÀI CHÍNH

### **QUYẾT ĐỊNH số 203/2000/QĐ-BTC** **ngày 21/12/2000 ban hành mức thu** **lệ phí giám định nội dung và cấp** **giấy phép xuất, nhập khẩu văn** **hóa phẩm.**

#### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;*

*Để tăng cường công tác quản lý văn hóa phẩm xuất nhập khẩu, sau khi thống nhất với Bộ Văn hóa - Thông tin và theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành Biểu mức thu lệ phí giám định nội dung và cấp giấy phép xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm.

**Điều 2.** Tổ chức, cá nhân xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm mà pháp luật quy định phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giám định về nội dung và cấp giấy phép thì phải nộp lệ phí theo mức thu quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 3.** Cơ quan thu lệ phí giám định nội dung và cấp giấy phép xuất, nhập khẩu văn hóa phẩm được trích 50% (năm mươi phần trăm) số tiền lệ phí thu được trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi phí cho việc tổ chức thu lệ phí; số tiền lệ phí thu được còn lại (sau khi trừ số được trích theo tỷ lệ trên) phải nộp ngân sách nhà nước.

Cơ quan thu có trách nhiệm thu, nộp ngân sách và quản lý sử dụng tiền lệ phí thu được theo đúng quy định tại Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

**Điều 4.** Cơ quan thuế địa phương nơi cơ quan thu lệ phí có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện thu lệ phí theo đúng quy định tại Quyết định này và Thông tư số 54/1999/TT-BTC ngày 10/5/1999 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 04/1999/NĐ-CP ngày 30/1/1999 của Chính phủ về phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định về phí, lệ phí cấp giấy phép xuất nhập khẩu văn hóa phẩm và giám định nội dung văn hóa phẩm xuất nhập khẩu trái quy định tại Quyết định này.

**Điều 6.** Đối tượng nộp lệ phí cấp giấy phép xuất nhập khẩu văn hóa phẩm và giám định nội dung văn hóa phẩm xuất nhập khẩu, cơ quan được giao nhiệm vụ tổ chức thu lệ phí và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính

Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

## BIỂU MỨC thu lệ phí giám định nội dung và cấp giấy phép xuất nhập khẩu văn hóa phẩm

(ban hành kèm theo Quyết định số 203/2000/QĐ-BTC ngày 21/12/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

### A. LỆ PHÍ GIÁM ĐỊNH NỘI DUNG VĂN HÓA PHẨM XUẤT NHẬP KHẨU

- Hàng mẫu dịch: 0,2% (hai phần nghìn) giá trị lô hàng xuất nhập khẩu.
- Hàng phi mẫu dịch, cụ thể như sau:

Số thứ tự	Văn hóa phẩm	Mức thu
1	Băng AUDIO: - Nghệ thuật, dạy học, ngoại ngữ - Tư liệu, nhấn tin...	2.000 đồng/băng 5.000 đồng/băng
2	Băng, đĩa VIDEO; Phim chiếu bóng; Đĩa CD-ROM, DVD dùng cho máy vi tính; Đĩa quang từ	7.000 đồng/băng, đĩa
3	Đĩa CD, MD ca nhạc, dạy học ngoại ngữ, đĩa mềm vi tính	2.000 đồng/đĩa
4	Đĩa cứng, băng từ máy vi tính CATRIDGE	12.000 đồng/đĩa, băng từ
5	Đĩa nhựa chương trình ca nhạc	500 đồng/đĩa
6	Sách, báo, tạp chí (có nội dung yêu cầu phải giám định): - Xuất khẩu - Nhập khẩu	200 đồng/tờ, quyển 1.000 đồng/tờ, quyển
7	Các tài liệu in ấn, sao chụp khác: - Tiếng Việt Nam - Tiếng nước ngoài	100 đồng/trang 500 đồng/trang
8	Lịch các loại: - Lịch treo tường 1 trang, lịch bàn - Lịch treo tường nhiều trang	500 đồng/quyển 1.000 đồng/quyển
9	Đồ mỹ nghệ, tác phẩm nghệ thuật	1% (một phần trăm) giá trị hiện vật

{Số lệ phí phải nộp theo mức thu quy định bằng tỷ lệ (%) trên đây, tối thiểu là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng và tối đa không quá 10.000.000 (mười triệu) đồng}.

### **B. LỆ PHÍ CẤP GIẤY PHÉP XUẤT, NHẬP KHẨU VĂN HÓA PHẨM**

1. Hàng mậu dịch: 50.000 đồng/giấy phép.
2. Hàng phi mậu dịch: 2.000 đồng/giấy phép./.

## **THÔNG TƯ số 119/2000/TT-BTC ngày 25/12/2000 hướng dẫn việc quản lý, thanh toán vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho các dự án thuộc đề án tổng thể quân đội tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa gắn với xây dựng các khu quốc phòng an ninh trên địa bàn chiến lược, biên giới, ven biển.**

*Căn cứ Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng; Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 277/QĐ-TTg ngày 31/3/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tổng thể quân đội tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa gắn với xây dựng các khu quốc phòng an ninh trên địa bàn chiến lược, biên giới, ven biển;*

*Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý, thanh toán vốn đầu tư cho các dự án thuộc đề án tổng thể quân đội tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa gắn với xây dựng các khu quốc phòng an ninh trên địa bàn chiến lược, biên giới, ven biển như sau:*

### **I. QUY ĐỊNH CHUNG**

1. Các dự án được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước thuộc đề án tổng thể quân đội tham gia xây dựng phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa gắn với xây dựng các khu quốc phòng an ninh trên địa bàn chiến lược, biên giới, ven biển (sau đây được gọi tắt là các dự án khu kinh tế quốc phòng) phải thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 52/1999/NĐ-CP ngày 08/7/1999 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng, Nghị định số 12/2000/NĐ-CP ngày 05/5/2000 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Quản lý đầu tư và xây dựng, các quy định tại Thông tư này.

2. Phạm vi điều chỉnh: Thông tư này áp dụng cho các dự án khu kinh tế quốc phòng được đầu tư bằng nguồn ngân sách nhà nước.

3. Bộ Quốc phòng và các chủ đầu tư có trách nhiệm chấp hành đúng các chính sách, chế độ quản lý tài chính của Nhà nước nhằm sử dụng vốn đúng mục đích, tiết kiệm, có hiệu quả; đồng thời phối hợp với chính quyền địa phương các cấp để lồng ghép vốn của các dự án, chương trình mục tiêu trên địa bàn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

### **II. QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

1. Vốn ngân sách nhà nước đầu tư cho các dự án khu kinh tế quốc phòng dùng để chi cho các nội dung sau đây: Xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu như đường giao thông, thủy lợi, điện, cấp nước sinh hoạt, trạm y tế, trường học; xây dựng trại giống mang tính chất của cụm, vùng; xây dựng cơ sở chuyển giao khoa học, công nghệ theo từng dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### **2. Về công tác kế hoạch:**

Quy trình, căn cứ, nội dung, thời hạn lập kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, hàng quý thực hiện theo quy định trong Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật, các văn bản hướng dẫn thực hiện Nghị định số 52/1999/NĐ-CP, Nghị định số 12/2000/